|  |  |
| --- | --- |
| **BCH ĐOÀN TỈNH KON TUM****\*\*\***Số: 492 -QĐ/TĐTN-VP | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH***Kon Tum, ngày 27 tháng 10 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thay thế, sửa đổi, bổ sung Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ 2017 – 2022**

**-------------------------**

BAN THƯỜNG VỤ ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng hiện hành;

Căn cứ Điệu lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XI;

Căn cứ Quyết định số 109-QĐ/TWĐTN-VP ngày 15/8/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen Thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 – 2022;

Xét đề nghị của Văn phòng Tỉnh đoàn,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung bản Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ 2017 – 2022 *(sau đây xin phép gọi tắt là Quy chế)*, ban hành kèm theo Quyết định số 146-QĐ/TĐTN-VP ngày 05/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, cụ thể như sau*: (có Quy chế sửa đổi kèm theo)*

1. **Sửa đổi Gạch đầu dòng thứ 8, Khoản 2, Điều 5, Chương II của Quy chế:** Đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh niên khối trường học.
2. **Thay thế, sửa đổi, bổ sung Điều 6, Chương II của Quy chế:**

1. Căn cứ theo kết quả chấm điểm Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương; Đánh giá, theo dõi hoạt động của các ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn; Ý kiến của Hội đồng Thi đua, khen thưởng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn quyết định danh hiệu thi đua của các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc hằng năm, cụ thể như sau:

- Cờ thi đua đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương được trao cho đơn vị đạt danh hiệu xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi có tỷ lệ điểm số từ 80% trở lên theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương hằng năm.

- Đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương được trao cho các đơn vị có tỷ lệ điểm số từ 70% đến dưới 80% theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh hằng năm.

- Đơn vị tiên tiến công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương được trao cho các đơn vị có tỷ lệ điểm số từ 60% đến dưới 70% theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương hằng năm.

- Không xếp loại danh hiệu thi đua đối với các đơn vị có tỷ lệ điểm số dưới 60% theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương hằng năm.

2.Đối với các đơn vị Đoàn cấp cơ sở:

- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tặng cờ thi đua đơn vị xuất sắc công tác Đoàn cấp cơ sở khi 03 năm liên tiếp được Đoàn cấp huyện trao giấy khen đơn vị xuất sắc dẫn đầu, trong đó có 01 năm được nhận Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tặng Bằng khen cho các đơn vị cấp cơ sở có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khi 02 năm liên tiếp được Đoàn cấp huyện trao giấy khen đơn vị xuất sắc dẫn đầu.

3.Đối với công tác Đội và phong trào thiếu nhi; công tác Đoàn và phong trào Thanh niên khối trường học*: Hằng năm Ban Thường vụ có Hướng dẫn cụ thể.*

4. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với Đoàn cấp cơ sở, chi đoàn trực thuộc Đoàn cơ sở do Ban Thường vụ Đoàn cấp trên trực tiếp của cấp đó quy định trên cơ sở hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

1. **Bổ sung điều Điều 7, Chương III của Quy chế:** theo Điều 7 Quy chế thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 – 2022 (Ban hành kèm theo Quyết đinh số: 109-QĐ/TWĐTN-VP, ngày 15/8/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn).
2. **Thay thế, sửa đổi, bổ sung Điều 8, Chương III của Quy chế:**
3. **Bằng khen:**

- Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được.

- Khen thưởng theo chuyên đề.

- Khen thưởng đột xuất.

- Khen thưởng đối ngoại.

**2. Giải thưởng**

- Giải thưởng Gương mặt trẻ tiêu biểu trên các lĩnh vực tỉnh Kon Tum.

- Giải Giáo viên trẻ tiêu biểu.

- Giải thưởng thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác.

- Giải thưởng Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi.

Các giải thưởng khác (trong các đối tượng thanh niên, trong các lĩnh vực) giao cho Thường trực Tỉnh đoàn quyết định phù hợp với điều kiện thực tiễn, báo cáo lại Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tại kỳ họp gần nhất.

**3.** Thường trực Tỉnh đoàn quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn được tặng các hình thức khen thưởng nêu ở khoản 1,2, của Điều này trong Hướng dẫn thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng và trong quy chế của từng loại giải thưởng.

**5. Thay thế, sửa đổi, bổ sung Điều 11, Chương IV của Quy chế:**

1.Ban Thường vụ Trung ương Đoàn quyết định trao tặng hoặc truy tặng các danh hiệu thi đua quy định tại mục 1.1, Khoản 1, Điều 5, Chương II và giao cho Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét quyết định các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 7, Chương III Quy chế thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017-2022 (trừ khen thưởng các danh hiệu thi đua đối với Đoàn cấp tỉnh).

2. Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh quyết định trao tặng hoặc truy tặng các danh hiệu thi đua quy định tại khoản 2, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 8, Chương III Quy chế này. Ban Thường vụ các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc có thể ban hành các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác phù hợp với yêu cầu của địa phương, đơn vị (sau khi thống nhất với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp về thi đua, khen thưởng và được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đồng ý).

3. Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện quyết định trao tặng hoặc truy tặng danh hiệu thi đua hằng năm đối với các danh hiệu thi đua quy định tại khoản 3, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 9, Chương III Quy chế này.

4. Ban Chấp hành Đoàn cơ sở quyết định trao tặng hoặc truy tặng danh hiệu thi đua hằng năm đối với các danh hiệu thi đua quy định tại khoản 4, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 10, Chương III Quy chế này.

5. Trường hợp cấp có thẩm quyền phát hiện tập thể, cá nhân lập được thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất thì tuỳ theo thành tích để quyết định khen thưởng ở cấp mình hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khác khen thưởng kịp thời ngay sau khi các nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

**Điều 2:** Các nội dung khác vẫn thực hiện theo Quyết định số 146-QĐ/TĐTN-VP ngày 05/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ 2017 – 2022

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng Tỉnh đoàn; Các Ban chuyên môn, Đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn; Ban Thường vụ các Huyện, Thành đoàn và Đoàn trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Như Điều 3;- Ban Thi đua TW Đoàn;- Ban Thanh niên nông thôn TW Đoàn;- VP Trung ương Đoàn;- Ban Dân vận Tỉnh ủy;- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;- Các đ/c Ủy viên BCH Tỉnh đoàn;- Lưu VT, VP. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN**BÍ THƯ*(Đã ký)***Xiêng Thanh Phúc** |

**QUY CHẾ**

**THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

**TỈNH KON TUM, NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 492 -QĐ/TĐTN-VP, ngày 27 /10 /2020*

*của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Kon Tum)*

-------------

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục khen thưởng và một số nội dung khác liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kon Tum.

2. Thi đua, khen thưởng trong các cơ quan chuyên trách của Đoàn và việc đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nhà nước cho các tập thể, cá nhân thuộc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kon Tum thực hiện theo pháp luật về thi đua, khen thưởng của Nhà nước và các quy định có liên quan trong Quy chế này.

 **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho:

1. Cá nhân, tập thể thanh thiếu nhi Kon Tum có thành tích xuất sắc trong học tập, công tác.

2. Cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp trong sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

1. Nguyên tắc thi đua:

- Tự nguyện, tự giác, công khai.

- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

- Kịp thời, chính xác, công khai, công bằng.

- Cá nhân, tập thể được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, xứng đáng là gương sáng cho cá nhân, tập thể khác noi theo.

- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một cá nhân hoặc tập thể (trừ Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ”, “Thanh niên xung phong”).

- Kết hợp giữa động viên tinh thần và khuyến khích bằng vật chất.

- Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

- Không xét khen thưởng đối với những trường hợp sau: tập thể, cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong kỳ phát động thi đua; tập thể có cá nhân bị kỷ luật (Đảng, chính quyền, đoàn thể…) từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong kỳ phát động thi đua; hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thủ tục và thời gian quy định.

**Chương II**

**TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU**

**VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

**Điều 4. Tổ chức thi đua**

***1. Hình thức tổ chức thi đua***

1.1.Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị. Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị hoặc theo cụm, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, các cơ quan, đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

1.2.Thi đua theo theo đợt (chuyên đề): là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

***2. Phạm vi thi đua***

2.1. Các cấp bộ Đoàn trên toàn tỉnh.

2.2. Thanh thiếu nhi trong các lĩnh vực, địa bàn.

**Điều 5. Danh hiệu thi đua**

 ***1. Ban Thường vụ Trung ương Đoàn quản lý và xét tặng:***Theo Khoản 1.1, Điều 5; **Tiêu chuẩn các danh hiệu** này theo Khoản 2, Điều 6, Quy chế thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017-2022 (*Ban hành kèm theo Quyết định số: 109-QĐ/TWĐTN-VP, ngày 15/8/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn*).

***2. Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh quản lý và xét tặng các danh hiệu thi đua sau:***

- Cờ thi đua đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện.

- Cờ thi đua đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp cơ sở.

- Đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện.

- Đơn vị tiên tiến công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện.

- Đơn vị xuất sắc công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi cấp cơ sở.

- Đơn vị xuất sắc công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

- Đơn vị tiên tiến công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

- Đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh niên khối trường học.

- Đơn vị tiên tiến công tác đoàn và phong trào thanh niên khối trường học.

***3. Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện quản lý và xét tặng các danh hiệu thi đua sau:***

- Đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

- Chi đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

***4. Ban Chấp hành Đoàn cơ sở quản lý và xét tặng danh hiệu thi đua:*** Chi đoàn vững mạnh xuất sắc.

**Điều 6. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua**

1. Căn cứ theo kết quả chấm điểm Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương; Đánh giá, theo dõi hoạt động của các ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn; Ý kiến của Hội đồng Thi đua, khen thưởng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn quyết định danh hiệu thi đua của các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc hằng năm, cụ thể như sau:

- Cờ thi đua đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương được trao cho đơn vị đạt danh hiệu xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi có tỷ lệ điểm số từ 80% trở lên theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương hằng năm.

- Đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương được trao cho các đơn vị có tỷ lệ điểm số từ 70% đến dưới 80% theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh hằng năm.

- Đơn vị tiên tiến công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương được trao cho các đơn vị có tỷ lệ điểm số từ 60% đến dưới 70% theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương hằng năm.

- Không xếp loại danh hiệu thi đua đối với các đơn vị có tỷ lệ điểm số dưới 60% theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp huyện và tương đương hằng năm.

2.Đối với các đơn vị Đoàn cấp cơ sở:

- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tặng cờ thi đua đơn vị xuất sắc công tác Đoàn cấp cơ sở khi 03 năm liên tiếp được Đoàn cấp huyện trao giấy khen đơn vị xuất sắc dẫn đầu, trong đó có 01 năm được nhận Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tặng Bằng khen cho các đơn vị cấp cơ sở có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi khi 02 năm liên tiếp được Đoàn cấp huyện trao giấy khen đơn vị xuất sắc dẫn đầu.

3.Đối với công tác Đội và phong trào thiếu nhi khối Tiểu học; THCS; công tác Đoàn và phong trào Thanh niên khối trường học*: Hàng năm Ban Thường vụ có Hướng dẫn cụ thể.*

4. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với Đoàn cấp cơ sở, chi đoàn trực thuộc Đoàn cơ sở do Ban Thường vụ Đoàn cấp trên trực tiếp của cấp đó quy định trên cơ sở hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

**Chương III**

**HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**Điều 7: Các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng do Trung ương Đoàn khen:** theo Điều 7 Quy chế thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017-2022 (*Ban hành kèm theo Quyết định số: 109-QĐ/TWĐTN-VP, ngày 15/8/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn*)

**Điều 8. Hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng do Đoàn cấp tỉnh khen, gồm:**

1. ***Bằng khen:***

- Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được.

- Khen thưởng theo chuyên đề.

- Khen thưởng đột xuất.

- Khen thưởng đối ngoại.

***2. Giải thưởng***

- Giải thưởng Gương mặt trẻ tiêu biểu trên các lĩnh vực tỉnh Kon Tum.

- Giải Giáo viên trẻ tiêu biểu.

- Giải thưởng thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác.

- Giải thưởng Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi.

Các giải thưởng khác (trong các đối tượng thanh niên, trong các lĩnh vực) giao cho Thường trực Tỉnh đoàn quyết định phù hợp với điều kiện thực tiễn, báo cáo lại Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tại kỳ họp gần nhất.

**3.** Thường trực Tỉnh đoàn quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn được tặng các hình thức khen thưởng nêu ở khoản 1,2, của Điều này trong Hướng dẫn thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng và trong quy chế của từng loại giải thưởng.

**Điều 9. Hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng do Đoàn cấp huyện khen:** ***Giấy khen***

Đối tượng, tiêu chuẩn được tặng giấy khen do Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện quy định.

**Điều 10. Hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng do Đoàn cơ sở khen: *Giấy khen***

Đối tượng, tiêu chuẩn được tặng giấy khen do Ban Chấp hành Đoàn cơ sở quy định.

**Chương IV**

**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG, THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG**

**Mục 1. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG**

**Điều 11. Thẩm quyền quyết định danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1.Ban Thường vụ Trung ương Đoàn quyết định trao tặng hoặc truy tặng các danh hiệu thi đua quy định tại mục 1.1, Khoản 1, Điều 5, Chương II và giao cho Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét quyết định các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 7, Chương III Quy chế thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017-2022 (trừ khen thưởng các danh hiệu thi đua đối với Đoàn cấp tỉnh).

2. Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh quyết định trao tặng hoặc truy tặng các danh hiệu thi đua quy định tại khoản 2, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 8, Chương III Quy chế này. Ban Thường vụ các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc có thể ban hành các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác phù hợp với yêu cầu của địa phương, đơn vị (sau khi thống nhất với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp về thi đua, khen thưởng và được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đồng ý).

3. Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện quyết định trao tặng hoặc truy tặng danh hiệu thi đua hằng năm đối với các danh hiệu thi đua quy định tại khoản 3, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 9, Chương III Quy chế này.

4. Ban Chấp hành Đoàn cơ sở quyết định trao tặng hoặc truy tặng danh hiệu thi đua hằng năm đối với các danh hiệu thi đua quy định tại khoản 4, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 10, Chương III Quy chế này.

5. Trường hợp cấp có thẩm quyền phát hiện tập thể, cá nhân lập được thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất thì tuỳ theo thành tích để quyết định khen thưởng ở cấp mình hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khác khen thưởng kịp thời ngay sau khi các nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

**Điều 12. Thẩm quyền quản lý mẫu cờ thưởng, bằng khen, giấy khen, hiện vật khen thưởng**

Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành quy định thống nhất mẫu cờ thưởng, bằng khen, giấy khen trong hệ thống tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

**Điều 13. Trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1. Cấp có thẩm quyền quyết định tặng hoặc truy tặng hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

2. Thủ tục trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gồm: Công bố quyết định trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; trao tặng hiện vật khen thưởng và tặng phẩm kèm theo (nếu có). Việc công bố và trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải được tổ chức trang trọng, đúng nghi thức, tránh phô trương hình thức, lãng phí.

**Mục 2. THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ VÀ QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG**

**Điều 14. Trách nhiệm xét, đề nghị khen thưởng**

1. Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh đoàn, các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc có trách nhiệm xem xét và đề nghị Ban Thường vụ Trung ương Đoàn xét quyết định trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Trung ương Đoàn.

2. Các huyện, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc có trách nhiệm xem xét và thông qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh đoàn đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh đoàn xét trao danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn liên quan đến đối tượng, nội dung của giải thưởng hoặc lĩnh vực, nội dung phối hợp được phân công phụ trách.

3. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác do cấp dưới trực tiếp của cấp bộ đoàn có thẩm quyền quyết định khen thưởng đề nghị.

**Điều 15. Hồ sơ đề nghị**

***1. Hồ sơ xét danh hiệu thi đua, gồm:***

- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể.

- Đề nghị của Hội đồng thi đua, khen thưởng và ý kiến đồng ý của cấp ủy đảng cùng cấp.

- Biên bản bình xét thi đua.

***2. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng, gồm:***

- Báo cáo thành tích của cá nhân (có ý kiến xác nhận của cấp bộ đoàn nơi đang công tác), tập thể (có ý kiến xác nhận của cấp ủy đảng cùng cấp).

- Văn bản đề nghị khen thưởng của tổ chức Đoàn cấp dưới trực tiếp có cá nhân, tập thể được xét khen thưởng.

- Biên bản bình xét khen thưởng.

- Trường hợp xét khen thưởng thành tích về nghiên cứu khoa học, phát minh sáng kiến thì phải có quyết định hoặc bằng công nhận do cơ quan thẩm quyền cấp gửi kèm theo hồ sơ (bản sao có công chứng).

***3. Những trường hợp có đủ các điều kiện sau đây được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản, gồm:***

- Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ thanh thiếu nhi.

- Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, công tác, lao động, học tập.

- Thành tích, công trạng rõ ràng.

Hồ sơ khen thưởng theo thủ tục đơn giản do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn hướng dẫn.

**Điều 16. Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng**

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên gửi về Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (Qua Văn phòng Tỉnh đoàn) trước ngày 15/11 hàng năm, trừ trường hợp Tỉnh đoàn có hướng dẫn khác.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất gửi về Tỉnh đoàn ngay sau khi lập thành tích đột xuất.

3**.** Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng các Giải thưởng thực hiện theo Quy chế từng loại giải thưởng.

**Điều 17. Thời gian xét thi đua, khen thưởng**

1. Việc xét thi đua, khen thưởng thường xuyên đối với các đơn vị thuộc đoàn thanh niên các cấp được tiến hành 01 đợt khi kết thúc năm công tác (riêng Đoàn trong trường học và khối Đội xét theo năm học).

2. Việc xét khen thưởng đột xuất thực hiện trong thời gian chậm nhất là 15 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị.

3. Thời gian xét đối với các hình thức khen thưởng khác của Tỉnh đoàn giao Ban Thường vụ Tỉnh đoàn quyết định.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn giao Văn phòng Tỉnh đoàn tham mưu hướng dẫn cụ thể về thủ tục, hồ sơ và quy trình xét khen thưởng.

**Chương V**

**QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ**

**ĐƯỢC KHEN THƯỞNG**

**Điều 18. Quyền lợi của cá nhân, tập thể được khen thưởng**

1. Cá nhân, tập thể được khen thưởng của tổ chức Đoàn thì tùy từng trường hợp và điều kiện cụ thể được nhận kèm theo phần thưởng bằng tiền hoặc hiện vật theo quyết định của Ban Thường vụ Đoàn các cấp.

2. Cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng.

**Điều 19. Trách nhiệm của cá nhân, tập thể được khen thưởng**

1. Cá nhân, tập thể được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có trách nhiệm giữ vững và phát huy thành tích đã đạt được, tiếp tục phấn đấu để lập thành tích cao hơn; tham gia tích cực các hoạt động do Đoàn, Hội, Đội tổ chức.

 2. Cá nhân, tập thể được khen thưởng có trách nhiệm bảo quản tốt các hiện vật khen thưởng; không sử dụng hiện vật khen thưởng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật hoặc các hành vi xâm phạm đến uy tín của tổ chức Đoàn.

**Chương VI**

**HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG CÁC CẤP**

**Điều 20. Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp**

 ***1. Cơ cấu tổ chức***

 1.1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh do Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh quyết định thành lập. Đồng chí Bí thư Đoàn cấp tỉnh là Chủ tịch Hội đồng; các đồng chí Phó Bí thư là Phó Chủ tịch Hội đồng; đại diện lãnh đạo các ban chuyên môn, văn phòng Đoàn cấp tỉnh là thành viên Hội đồng. Văn phòng Đoàn cấp tỉnh là cơ quan thường trực Hội đồng.

1.2. Cấp huyện và cơ sở, Ban Thường vụ Đoàn trực tiếp thực hiện chức năng của hội đồng thi đua, khen thưởng.

***2. Chức năng, nhiệm vụ***

-Tham mưu cho Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp về công tác thi đua, khen thưởng.

 - Theo dõi việc thực hiện các quyết định khen thưởng của Ban Thường vụ Đoàn; định kỳ báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng với Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp.

 - Tổ chức tiếp nhận, tham mưu xử lý, quản lý và lưu trữ hồ sơ, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

- Tham mưu để Ban Thường vụ phối hợp với Ủy ban Kiểm tra của Đoàn kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng ở địa phương, đơn vị; giải quyết hoặc kiến nghị với Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp hoặc cấp trên giải quyết các khiếu nại, tố cáo về khen thưởng.

**Điều 21. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp**

 Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến của chủ tịch hội đồng là ý kiến quyết định.

**Chương VII**

**QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**Điều 22. Nguồn trích lập Quỹ**

Quỹ thi đua, khen thưởng của Đoàn ở các cấp được hình thành từ ngân sách Nhà nước cấp, từ nguồn thu đoàn phí và các nguồn hợp pháp khác. Mức trích lập quỹ ở các cấp thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn của Ban Bí thư Trung ương Đoàn.

**Điều 23. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của Đoàn các cấp được sử dụng để:

 - Chi in ấn giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen, làm kỷ niệm chương, huy hiệu, cờ thưởng, khung bằng khen.

- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm cho cá nhân, tập thể.

- Chi công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng của Đoàn hằng năm được quyết toán theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

**Điều 24. Nguyên tắc chi thưởng và mức tiền thưởng**

1. Mức tiền thưởng của các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cụ thể của Tỉnh đoàn do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn quyết định.

2. Việc chi thưởng tại cấp huyện và tương đương, cấp cơ sở do Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp quyết định.

**Chương VIII**

**KIỂM TRA XỬ LÝ VI PHẠM, GIẢI QUYẾT**

 **KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**Điều 25. Kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng**

Hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp có trách nhiệm tham mưu cho Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp phối hợp với Ủy ban Kiểm tra tiến hành kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn trong phạm vi quản lý.

**Điều 26. Xử lý vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng**

1. Cá nhân tổ chức vi phạm quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn bị xử lý theo các quy định của Điều lệ Đoàn và pháp luật về thi đua, khen thưởng.

 2. Việc thu hồi quyết định khen thưởng của Đoàn được thực hiện trong các trường hợp sau:

 - Cá nhân, tập thể gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng.

 - Hiện vật khen thưởng hay danh hiệu thi đua của Đoàn bị sử dụng sai mục đích hoặc bị lợi dụng vào những việc vi phạm pháp luật.

- Cá nhân, tập thể được nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có hành vi vi phạm pháp luật, hoặc vi phạm Điều lệ Đoàn đến mức gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của tổ chức Đoàn.

3. Việc thu hồi khen thưởng do cấp bộ đoàn ra quyết định khen thưởng xem xét quyết định.

**Điều 27. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng**

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm tham mưu cho Ban Thường vụ phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đoàn cùng cấp tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng theo đúng các quy định của Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn, Điều lệ Đoàn, pháp luật về thi đua, khen thưởng và pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Chương IX**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 28. Trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế**

1.Căn cứ Quy chế này, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn; xây dựng các quy định, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong cơ quan Tỉnh đoàn; đồng thời, trên cơ sở chương trình công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi các huyện, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc để định hướng và đánh giá kết quả thi đua và xét khen thưởng hằng năm.

 2. Căn cứ Quy chế này, Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện và tương đương xây dựng hoặc sửa đổi bổ sung quy chế thi đua, khen thưởng của huyện, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc để triển khai thực hiện.

3. Hằng năm, các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc tiến hành sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng, thống kê thành tích thi đua, khen thưởng của đơn vị gửi báo cáo về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Tỉnh đoàn trước ngày **15/11** để theo dõi, tổng hợp.

4. Cá nhân, tập thể thuộc các huyện, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, sau khi nhận được quyết định khen thưởng phải thông báo về Tỉnh đoàn biết để theo dõi, tổng hợp thành tích thi đua khen thưởng chung của toàn Đoàn.

**Điều 29. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này được thông qua tại hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lần thứ V, nhiệm kỳ 2017- 2022, có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành, những quy định trước đây về công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn trái với Quy chế này đều không còn giá trị thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn sẽ nghiên cứu bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑‑